

Số: 135 KH/UBND

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045” tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” (sau đây viết tắt là Chương trình), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” tỉnh Thái Nguyên (sau đây viết tắt là Kế hoạch), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”, gắn với nhiệm vụ hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn tỉnh trước năm 2030.

2. Yêu cầu

Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị về Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” gắn với nhiệm vụ hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn tỉnh trước năm 2030.

Tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành, nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”.

Trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng: Trẻ em mầm non; cán bộ quản lý; giáo viên mầm non và nhân viên; cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ em (sau đây gọi chung là cha mẹ trẻ em); các cơ sở giáo dục mầm non; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi: Triển khai tại địa bàn đô thị theo quy định; địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp, nơi có nhiều lao động theo quy định của pháp luật (sau đây gọi chung là khu công nghiệp).

3. Thời gian thực hiện Kế hoạch: Từ năm 2025 đến năm 2035, định hướng đến năm 2045.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giúp trẻ em được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng, công bằng và bình đẳng, gắn với nhiệm vụ hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn tỉnh trước năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2035

a) Đối với trẻ em

- Tại địa bàn đô thị: 100% trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục bảo đảm an toàn, đáp ứng yêu cầu theo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phấn đấu 100% trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động có nhu cầu được đến trường, lớp và được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng.

b) Đối với cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên

- Tại địa bàn đô thị: 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên được tiếp cận tài liệu trên nền tảng số.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phấn đấu 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm.

c) Đối với cơ sở giáo dục mầm non

- Tại địa bàn đô thị: Phấn đấu xây dựng và triển khai ít nhất 01 mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa phương, từng bước tiếp cận với các mô hình giáo dục mầm non tiên tiến.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phấn đấu tăng thêm ít nhất 20% số nhóm trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non và tăng thêm ít nhất 10% số trường mầm non công lập có tổ chức nhóm trẻ dưới 24 tháng tuổi; 100% cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tự thực đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo quy định.

d) Đối với cha mẹ trẻ em: Phân đầu 100% cha mẹ trẻ em là công nhân làm việc ở khu công nghiệp được phổ biến kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

3. Định hướng đến năm 2045

Củng cố và tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

Nhân rộng các mô hình giáo dục mầm non chất lượng, hiệu quả, bảo đảm công bằng, phù hợp với đặc thù địa bàn đô thị, khu công nghiệp trên toàn tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp

a) Rà soát, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu quản lý, phát triển giáo dục mầm non theo chủ trương của Đảng, chiến lược, quy hoạch phát triển của Chính phủ và mục tiêu của Chương trình.

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của Trung ương và địa phương về hỗ trợ đối với trẻ em, giáo viên tại các cơ sở giáo dục mầm non; trong đó, quan tâm đến các chính sách đối với trẻ em và giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục nói chung và ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp nói riêng theo quy định.

b) Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi nhất để thu hút các nhà đầu tư tham gia đầu tư xây dựng trường mầm non cho con công nhân, người lao động tại khu công nghiệp như: chính sách ưu đãi về đất đai, về tín dụng, về thuế để khuyến khích phát triển trường, lớp mầm non ngoài công lập, đặc biệt là ở các khu công nghiệp; chính sách ưu đãi hợp lý trong việc xử lý tiền bồi thường và giải phóng mặt bằng; tạo điều kiện thuận lợi trong chuyển đổi mục đích sử dụng đất; thực hiện cơ chế đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) để phát triển cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non; xây dựng cơ sở vật chất cho thuê với mức phí ưu đãi hoặc cho mượn.

c) Rà soát, nghiên cứu đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách đặc thù phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương đối với giáo dục mầm non ở địa bàn khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động, như: chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ là con công nhân, người lao động, chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non nhận trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi và chính sách đối với trẻ em là con công nhân, người lao động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Đa dạng mô hình giáo dục mầm non phù hợp đặc thù địa bàn đô thị

a) Bố trí quỹ đất xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non theo quy hoạch đã được phê duyệt, đặc biệt là tại các dự án khu đô thị mới; ưu tiên việc sử dụng các trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp bộ máy hành chính tại địa phương cho giáo dục mầm non; tiếp tục đẩy mạnh phát triển các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

b) Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ giáo dục mầm non không sử dụng ngân sách nhà nước tại cơ sở giáo dục mầm non công lập theo quy định của pháp luật đáp ứng nhu cầu của cha mẹ trẻ, phù hợp với thu nhập của công nhân và người lao động tại địa phương cùng với chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc ngoài giờ.

c) Xây dựng, phát triển mô hình cơ sở giáo dục mầm non trong các dự án nhà ở xã hội tại địa phương phù hợp với nhu cầu của công nhân, người lao động.

d) Vận dụng có chọn lọc các mô hình giáo dục mầm non tiên tiến thông qua việc học tập, chia sẻ kinh nghiệm về giáo dục mầm non của các nước trong khu vực và thế giới.

3. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động ở địa bàn khu công nghiệp

a) Đa dạng hóa hình thức hướng dẫn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non

- Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục gắn với việc tự học, tự bồi dưỡng, học tập suốt đời của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; hội thảo, tọa đàm về giáo dục, dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an toàn cho trẻ em hằng năm; chú trọng kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi và phù hợp với đặc thù giáo dục mầm non ở địa bàn khu công nghiệp.

- Xây dựng mạng lưới chuyên gia, tình nguyện viên, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán để hỗ trợ, tư vấn chuyên môn và ứng dụng chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục; tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn của các cơ sở giáo dục mầm non tại xã, phường và theo cụm chuyên môn; gắn trách nhiệm của trường mầm non công lập hỗ trợ chuyên môn các cơ sở mầm non độc lập trên cùng địa bàn phường, xã.

- Phối hợp với các trường sư phạm để bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về chuyên môn, nghiệp vụ, trong đó chú trọng kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi và phù hợp với đặc thù giáo dục mầm non ở địa bàn khu công nghiệp.

b) Bảo đảm các điều kiện nhận trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi tại cơ sở giáo dục mầm non

- Bố trí đủ định mức giáo viên và đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đối với nhóm trẻ trong trường mầm non công lập đáp ứng nhu cầu của công nhân, người lao động.

- Bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương hỗ trợ giáo viên mầm non trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động đào tạo trình độ đạt chuẩn theo quy định.

- Huy động nguồn lực hợp pháp từ các chương trình, dự án, các tổ chức phi Chính phủ, nguồn viện trợ không hoàn lại hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện bảo đảm chất lượng đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục.

- Khai thác sử dụng cơ sở vật chất sẵn có của địa phương (các công trình công cộng như sân chơi, thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở...) để cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ em.

- Khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội xây dựng cơ sở giáo dục mầm non hoạt động phi lợi nhuận, gắn với khu nhà ở tại các khu công nghiệp phục vụ con công nhân, người lao động.

c) Triển khai phổ biến tài liệu hướng dẫn về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ em dành cho cha mẹ trẻ em; tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng làm cha mẹ bằng các hình thức phù hợp với đặc thù của công nhân, người lao động.

4. Huy động nguồn lực xã hội hóa gắn với trách nhiệm doanh nghiệp và đẩy mạnh hợp tác quốc tế

a) Huy động sự phối hợp, tham gia từ các chương trình, dự án, các tổ chức phi Chính phủ, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ triển khai thực hiện các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

b) Khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động thực hiện tốt trách nhiệm xã hội thông qua các hình thức đầu tư hoặc đóng góp kinh phí để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non phục vụ con công nhân, chỉ trả một phần chi phí gửi trẻ cho người lao động có con trong lứa tuổi mầm non.

c) Huy động nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho giáo viên, nhân viên tại cơ sở giáo dục mầm non.

5. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và phối hợp liên ngành

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc phát triển giáo dục mầm non; đưa mục tiêu phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp vào kế hoạch và chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành; xây dựng và ban hành quy chế phối hợp liên ngành giữa các ngành Giáo dục, Nội vụ, Y tế và Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục mầm non; kiểm tra trách nhiệm của các chủ đầu tư các dự án khu đô thị mới trong việc dành quỹ đất và xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non theo quy hoạch đã được phê duyệt.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp và theo dõi, đánh giá thực hiện Kế hoạch và cập nhật tình hình, dữ liệu lên phần mềm cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

đ) Hướng dẫn cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tự thực tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn, thường xuyên cập nhật thông tin, tình hình hoạt động của cơ sở lên phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành dùng chung tỉnh Thái Nguyên.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông

a) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về sự cần thiết, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, cha mẹ trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cộng đồng trong việc đầu tư, chăm lo phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

b) Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương và trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non.

c) Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, bảo đảm an toàn và phát triển toàn diện đối với trẻ em mầm non trên các phương tiện thông tin đại chúng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

a) Nguồn chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo; nguồn vốn lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, dự án khác được giao trong kế hoạch hằng năm của tỉnh theo phân cấp quản lý hiện hành.

b) Nguồn vốn đầu tư công giai đoạn phù hợp khả năng cân đối của ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công.

c) Nguồn xã hội hóa giáo dục và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

2. Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ của Kế hoạch này thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành về kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch tài chính trung hạn của Nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Là cơ quan chủ trì triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” tỉnh Thái Nguyên, gắn với nhiệm vụ hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn tỉnh trước năm 2030.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ 5 năm, hằng năm; Nghiên cứu tham mưu đề xuất các chương trình, đề án, dự án về phát triển giáo dục mầm non theo phân cấp, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình; tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết; đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình theo quy định; định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương rà soát, nghiên cứu tham mưu trình cấp có thẩm quyền xây dựng cơ chế lồng ghép triển khai các chương trình mục tiêu và các chương trình, đề án khác để thực hiện các mục tiêu của Chương trình. Chủ động tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách cần thiết và đặc thù phù hợp với thực tế địa phương để hỗ trợ giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp nơi có nhiều lao động theo thẩm quyền và tổ chức triển khai thực hiện chính sách theo đúng quy định. Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá việc thực hiện các chính sách phát triển giáo dục mầm non, kịp thời kiến nghị với UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo các giải pháp cụ thể để tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, nhân viên, giáo viên mầm non; chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến tài liệu hướng dẫn kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non dành cho cha mẹ trẻ em.

d) Chỉ đạo lựa chọn, hướng dẫn triển khai thực hiện các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa bàn đô thị, khu công nghiệp của địa phương, đáp ứng nhu cầu của công nhân, người lao động. Hướng dẫn tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn của các cơ sở giáo dục mầm non tại xã, phường và theo cụm chuyên môn.

đ) Chủ trì xây dựng và ban hành và thực hiện quy chế phối hợp liên ngành giữa các ngành Giáo dục, Nội vụ, Y tế và Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

2. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tham mưu cho UBND tỉnh bố trí đủ định mức giáo viên đối với nhóm trẻ trong trường mầm non công lập trong tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo quy định.

b) Phối hợp với Sở GDĐT kiểm tra việc thực hiện các quy định liên quan đến dịch vụ giáo dục mầm non cho trẻ em là con công nhân tại địa bàn có nhiều lao động quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

c) Phối hợp với Sở GDĐT và các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách cần thiết và đặc thù địa phương hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

d) Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác tuyển dụng, hợp đồng, sử dụng, đãi ngộ, khen thưởng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

đ) Phối hợp xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp liên ngành giữa các ngành Giáo dục, Nội vụ, Y tế và Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

3. Sở Y tế

a) Phối hợp với Sở GDĐT chỉ đạo y tế cơ sở phối hợp với các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn triển khai nội dung chuyên môn về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe; chủ động thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

b) Phối hợp xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp liên ngành giữa các ngành Giáo dục, Nội vụ, Y tế và Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp

4. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT và các sở, ban, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định cơ chế lồng ghép triển khai các chương trình mục tiêu và các chương trình, đề án khác để thực hiện Chương trình; dự toán kinh phí hằng năm, kinh phí tổng thể và đề xuất cụ thể các nguồn vốn ngân sách từ Trung ương, ngân sách địa phương, các nguồn khác để thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

b) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, phối hợp với Sở GDĐT tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương hỗ trợ giáo viên mầm non trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động được đào tạo trình độ đạt chuẩn theo quy định.

c) Tham mưu cho UBND tỉnh có các giải pháp tăng cường nguồn lực, huy động xã hội hóa bảo đảm các điều kiện thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp với các sở, ngành, xã, phường tham mưu cho UBND tỉnh tăng cường công tác thực hiện quy hoạch và tạo lập quỹ đất để xây dựng phát triển trường, lớp mầm non theo quy định. Phối hợp với các địa phương rà soát, kiểm tra các dự án khu đô thị mới, có biện pháp yêu cầu các chủ đầu tư dành quỹ đất xây dựng các cơ sở giáo dục, ưu tiên giáo dục mầm non theo quy hoạch đã được phê duyệt.

6. Sở Xây dựng

a) Tham mưu cho UBND tỉnh để phối hợp với Bộ Xây dựng nghiên cứu, ban hành bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn về nhà ở cho công nhân; Hướng dẫn các cơ quan đơn vị liên quan áp dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình về cơ sở giáo dục mầm non tại các khu nhà ở xã hội, thiết chế công đoàn phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội, đặc điểm phong tục tập quán và nhu cầu của đoàn viên, công nhân lao động và tổ chức thực hiện theo quy định.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường tham mưu UBND tỉnh tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng phát triển trường, lớp mầm non theo quy định, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em mầm non; thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở khu vực có khu công nghiệp, khu chế xuất; rà soát, kiểm tra các dự án khu đô thị mới, có biện pháp yêu cầu các chủ đầu tư dành quỹ đất và xây dựng các cơ sở giáo dục theo quy hoạch đã được phê duyệt theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện đảm bảo thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở GDĐT tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của Kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, doanh nghiệp, cha mẹ trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cộng đồng đối với việc đầu tư, chăm lo phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở GDĐT thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục, đảm bảo an toàn thông tin, nhất là trong công tác quản lý tài liệu học liệu số, quản lý dữ liệu giáo dục mầm non ở địa bàn khu đô thị, khu công nghiệp và theo dõi, đánh giá thực hiện Kế hoạch.

9. Sở Công Thương, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên

a) Phối hợp với Sở GDĐT và đơn vị có liên quan cung cấp kịp thời danh sách, thông tin, quy mô lao động của các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo chức năng quản lý khi có đề nghị.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan khuyến khích các doanh nghiệp trong khu, cụm công nghiệp sử dụng nhiều lao động thực hiện tốt trách nhiệm xã hội tham gia đóng góp để phát triển giáo dục mầm non phục vụ con công nhân, người lao động cũng như có các chính sách phù hợp để hỗ trợ cho người lao động có con trong lứa tuổi mầm non.

10. Các sở, ban, ngành có liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với Sở GDĐT tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

a) Chỉ đạo Liên đoàn Lao động tỉnh

- Hướng dẫn công đoàn cơ sở tổ chức đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể để doanh nghiệp, người sử dụng lao động hỗ trợ công nhân, người lao động kinh phí xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, hỗ trợ giáo viên mầm non, hỗ trợ một phần chi phí gửi trẻ mầm non theo quy định.

- Tham gia huy động nguồn lực, kinh phí từ các doanh nghiệp sử dụng lao động và các tổ chức, cá nhân hỗ trợ giáo viên mầm non của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động được tham gia đào tạo để đáp ứng trình độ chuẩn theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non cho con công nhân trong thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất theo quy định.

- Thường xuyên tuyên truyền vận động công nhân, người lao động đưa con em đến các cơ sở giáo dục mầm non đã được cấp phép hoạt động để được chăm sóc giáo dục. Đồng thời, phối hợp vận động doanh nghiệp, nhà hảo tâm tham gia, đóng góp xây dựng trường, lớp; hỗ trợ vật chất cho con em người lao động làm việc tại các khu công nghiệp; hỗ trợ kiến thức nuôi con theo khoa học cho các ông bố, bà mẹ là công nhân người lao động có con trong độ tuổi mầm non; phối hợp giám sát việc thực hiện các nội dung Kế hoạch này.

b) Chỉ đạo các tổ chức thành viên tăng cường công tác truyền thông, giám sát việc triển khai chính sách giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động theo quy định; lồng ghép nhiệm vụ của Kế hoạch này với các Chương trình, Đề án khác có liên quan và huy động nguồn lực để thực hiện Kế hoạch.

c) Phối hợp xây dựng và ban hành, thực hiện quy chế phối hợp liên ngành giữa các ngành Giáo dục, Nội vụ, Y tế và Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

12. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc phát triển giáo dục mầm non, nhất là trong nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giúp trẻ em được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng, công bằng và bình đẳng. Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đưa mục tiêu phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp vào kế hoạch và chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để đa dạng hóa mô hình cơ sở giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa bàn đô thị, khu công nghiệp đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của người dân, công nhân, người lao động trên địa bàn. Phối hợp triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường nguồn lực, huy động xã hội hóa để bảo đảm các điều kiện nhận trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi tại cơ sở giáo dục mầm non, đáp ứng tốt mục tiêu của Chương trình.

c) Rà soát, nghiên cứu phối hợp với các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách cần thiết và đặc thù địa phương hỗ trợ giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp nơi có nhiều lao động theo thẩm quyền và tổ chức triển khai thực hiện chính sách theo đúng quy định.

d) Tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước trên địa bàn; rà soát, nắm chắc tình hình hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non, nhất là hoạt động của các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục, các nhóm trẻ gia đình tại các khu công nghiệp; phân công trường mầm non công lập hỗ trợ chuyên môn các cơ sở mầm non độc lập trên cùng địa bàn phường, xã; chỉ đạo, triển khai, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cơ sở giáo dục, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ theo quy định; kịp thời đề xuất, kiến nghị với UBND tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan các giải pháp cụ thể để tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

e) Hằng năm, tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; tổ chức đánh giá sơ kết và tổng kết theo hướng dẫn, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” tỉnh Thái Nguyên. Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở GDĐT tổng hợp) để xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. Thăngpv. PTH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Thanh Bình